

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HSPT

Ngày 24-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Ông Lưu Toàn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo Vũ Thanh T, Vũ Đăng Đ, Nguyễn Viết T1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Vũ Thanh T - sinh năm 1983, tại huyện Q2, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: tổ 1, thị trấn Q3, huyện Q2, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Công T4 và bà Nguyễn Thị Q4; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định ngày 30/3/2007 của Công an thị trấn T5, huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Quyết định số 308/QĐ-UB ngày 04/10/2007 của UBND huyện G, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 08/12/2009 chấp hành xong. Bản án số 19/2014/HSST ngày 27/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung tháng 7/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

2. Vũ Đăng Đ - sinh năm 1993, tại huyện Q2, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn L, xã Q5, huyện Q2, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Đăng K và bà Hoàng Thị L1; Có vợ là Dương Thị H1, sinh năm 1999 (đã ly hôn); chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

3. Nguyễn Viết T1 - sinh năm 1992, tại huyện Q2, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn M, xã Q6, huyện Q2, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Viết M1 và bà Bùi Thị T6; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn Q1, Trần Viết T2, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Đức H không có kháng cáo, không liên quan đến giải quyết kháng cáo của các bị cáo T, Đ, T1 nên Tòa án không triệu tập; bị cáo Nguyễn Thanh T3 có kháng cáo nhưng đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo trước khi nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm nên Tòa án đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/02/2022 Nguyễn Văn Q1, Vũ Thanh T, Trần Viết T2, Vũ Đăng Đ và Nguyễn Viết T1 là bạn bè thân quen cùng nhau tới quán karaoke M2 của Nguyễn Thanh T3 ở thôn A, xã Q7, huyện Q2, tỉnh Thái Bình thuê phòng hát karaoke. Cả nhóm hát đến 23 giờ 30 phút rồi T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 14S1-XXX.XX của T1 chở Q1 về trước còn T1, T và Đ ở lại thanh toán tiền phòng bằng hình thức chuyển khoản. T sử dụng ứng dụng chuyển tiền cài đặt trên điện thoại thực hiện lệnh chuyển số tiền 5.000.000 đồng từ tài khoản số 23311983XXXXX mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội của mình vào tài khoản 103872869XXX mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam của T3 chủ quán hát. Do chưa nhận được thông báo có tiền vào tài khoản nên T3 yêu cầu T ở lại chờ. Chờ được khoảng ba mươi phút, nghĩ T3 đã nhận được tiền, Đ đi ra ngoài lấy xe mô tô nhãn hiệu Liberty màu đỏ (không nhớ biển kiểm soát) dựng ở sân trước hiên bên trái quán hát nổ máy rồi gọi T và T1 về. T, T1 ra ngồi lên xe mô tô thì bị T3 chặn đầu xe. Đ vẫn điều khiển xe đi về phía trước làm cho T3 bị đẩy lùi lại phía sau. Lập tức T3 quay đầu lại phía cửa quán gọi “chúng mày cầm đồ ra đây”. Nghe vậy, Nguyễn Văn Q nhân viên quán cầm con dao bằng kim loại có lưỡi sắc,

mũi dao nhọn dài 29cm là loại dao gọt hoa quả ở mặt bàn lễ tân và Đỗ Đức H nhân viên quán cầm chiếc dùi cui điện để ở bàn cạnh quầy lễ tân trong quán chạy ra. H dùng chân đạp 01 nhát vào giữa xe mô tô làm cho Đ, T1 và T bị ngã xuống sân. Cả ba bỏ xe chạy ra đường ĐH72 vẫn bị Q cầm dao, H cầm dùi cui điện cùng T3 đuổi theo. Đ nhổ đoạn gậy tre dài khoảng 02 mét, đường kính khoảng 02cm cắm ở mé đường ĐH72 đối diện cửa quán vụt H, Q nhưng không trúng. T3, Q, H dừng lại quay vào quán. Q để con dao trên mặt bàn bên phải sát cửa quán đứng quan sát. H để chiếc dùi cui điện trên mặt bàn uống nước cạnh quầy lễ tân rồi đi vào khu vực bếp phía sau quán dọn dẹp. Đ, T1, T cùng nhau đi bộ về phía Ủy ban nhân dân xã Q7, huyện Q2 rồi dừng lại. T1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9, đăng nhập Messenger tài khoản “Viết T1” gọi tới tài khoản Messenger “Trần Gia L2” của T2 nói “em ơi quay lại quán đi, anh em đánh nhau trên này rồi”. Hiểu ý T1 gọi bảo quay lại quán hát đánh nhau nên T2 đồng ý bảo Q1 “anh ơi, quay lại quán thôi chứ anh em đánh nhau trên đây rồi”. Q1 đồng ý. T2 điều khiển xe chở Q1 quay trở lại. Trên đường đi tới chợ C, xã Q5, huyện Q2 thấy có 02 thanh kim loại hình trụ màu trắng, mỗi thanh dài 2,8 mét, đường kính 02cm cắm ở mé đường bên trái, Q1 bảo T2 dừng xe, Q1 xuống nhổ 02 thanh kim loại cầm theo. Cách cửa quán hát khoảng 20 mét thì T2 dựng xe ở mé đường ĐH72, T bước đến thông báo “lúc này có thằng nhân viên quán đánh tao”. Nghe xong, Q1 đặt 2 thanh kim loại ở giá để hàng giữa xe cùng T, Đ, T2, T1 vào quán. Tới gần khu vực hiên bên trái quán thấy T3, Q, chị Huỳnh Thị T7 (vợ T3); chị Phan Xa T8 (nhân viên của quán) đứng trên hiên trước cửa quán, Q1 bước lên hiên tiến tới chỗ Q đứng nói “thằng nào vừa đánh anh tao” rồi dùng tay phải tát 01 cái trúng vào mặt bên trái Q. Thấy vậy, T2 đi lên hiên. T3 đang đứng ở bậc thềm thứ 2 từ dưới lên thấy Q bị đánh liền chạy lên dùng tay phải đấm 01 cái vào vùng mặt bên trái Q1. Q1 dùng tay phải đấm 01 cái vào cổ T3. Bị đánh, Q lùi vào trong quán, tay phải cầm con dao kim loại để trên mặt bàn sát cửa. T2 lao vào dùng chân trái đạp 01 cái trúng hông bên phải T3. Q1 dùng chân, tay phải đạp và đấm trúng vào bụng và mặt T3. Q đứng ở phía sau bên phải Q1 tay phải cầm dao đâm 01 nhát hướng từ dưới lên trên trúng vào hố thắt lưng bên phải Q1 làm Q1 bị ngã xuống nền nhà. T2 lao vào đánh T3 nhưng vấp phải Q1 nên ngã đè lên người Q1, bị T3 dùng tay phải đấm 01 cái vào lưng. T2 liên vùng dậy, dùng tay trái đấm 01 cái trúng mặt T3, T3 dùng tay phải đấm lại trúng vào cổ T2 đẩy T2 lùi ra ngoài thì va vào T1 đứng ngay sau làm T1 và T2 ngã từ hiên xuống nền sân. Lúc Q đánh Q1, Đ lao vào dùng tay phải đấm 01 cái trúng đầu Q. Thấy Q cầm dao, Đ lùi ra hiên. Q cầm dao đâm với 01 nhát về phía Đ, đúng lúc này Q1 đứng dậy bám vào thành cửa (bên phải hướng từ ngoài vào) nên lưỡi dao hướng về phía bụng Q1 nhưng không tới. Q1 và Đ tiếp tục lùi ra hiên. Lúc này, H đang rửa bát bên trong nghe thấy có tiếng xô xát nên chạy ra cầm chiếc dùi cui điện để ở bàn cạnh quầy lễ tân nhưng nhìn thấy Phan Xa T8 cầm chiếc gậy rút (baton) kim loại dài 23cm H giật

lấy chiếc gậy rút nên bị rơi chiếc dùi cui điện xuống nền nhà rồi chạy ra hiên. Ở ngoài hiên, T3 dùng tay đâm, đẩy nhóm của Q1 lùi xuống sân. T chạy ra vị trí xe mô tô T2 dựng trước đó cầm 01 thanh kim loại vào chọc về phía T3. Thấy T3, Q bị đánh, do hoảng sợ và để cản ngăn, đuổi nhóm của Q1 ra ngoài, T7 cầm micro khua về phía Q1, Đ. Đ lấy thanh kim loại từ tay T chọc về phía T3. T3 giật con dao từ tay của Q, thấy Q1 bước lên hiên, T3 giơ tay trái đẩy Q1 lùi xuống bậc thêm, tay phải cầm dao đâm với 01 nhát về phía Q1 nhưng không trúng. Q khi bị T3 giật lấy dao liền chạy vào quây lể tân cầm 01 con dao kim loại khác là loại dao gọt hoa quả dài 31,5cm có mũi nhọn ra hiên đứng. T2 chạy ra xe mô tô cầm thanh kim loại còn lại vào vụt 01 nhát hướng từ trên xuống dưới về phía T3 nhưng do T3 lùi vào trong quán nên không trúng. Q1 bước lên hiên giật thanh kim loại từ tay T2 rồi cầm thanh kim loại bằng cả hai tay vụt liên tiếp 02 nhát trúng vào đầu, tay và lưng T3. Q1 vụt tiếp nhát thứ ba thì T3 nắm được đầu thanh kim loại, hai bên giằng co kéo nhau ra ngoài hiên. Đ đứng ở bậc thêm cuối cầm thanh kim loại vụt Q nhưng không trúng rồi lại quay sang vụt 01 nhát trúng đỉnh đầu T3. T3 nắm được đầu thanh kim loại của Đ, bị Q1 và Đ kéo ngã xuống sân. Thấy T3 ngã, T8 cùng một số nhân viên nữ của quán có cầm cốc nhựa, đĩa nhựa ném để ngăn chặn nhóm Q1 đánh T3. T2 chạy ra mé đường ĐH72 nhặt 02 viên gạch vỡ. Q cầm dao đuổi theo Đ được 05 mét ra tới đường bê tông thôn A, khi còn cách Đ khoảng 01 mét, Q cầm dao tay phải đâm 01 nhát từ sau lên trước trúng bả vai bên trái Đ, Đ bỏ chạy ra đường ĐH72. Q quay lại thì gặp Q1 đang cầm thanh kim loại chạy tới, T3 cầm dao đuổi ngay phía sau. Cách Q1 khoảng 01 mét, Q cầm dao chém về phía trước người Q1 nhưng không trúng, Q1 vừa chạy qua Q thì T3 đuổi tới cầm dao đâm trúng mặt sau đầu phải nên Q1 ngã xuống đường, thanh kim loại bị rơi xuống theo. Q1 vùng dậy bỏ chạy ra đường ĐH72. T3 nhặt thanh kim loại Q1 làm rơi; H ném chiếc gậy rút xuống đất, nhặt thanh kim loại do Đ bỏ lại đuổi Q1 ra đường ĐH72. T2 cầm 2 viên gạch ném về phía T3 nhưng không trúng rồi quay đầu bỏ chạy tự ngã nên bị T3, H đuổi kịp dùng thanh kim loại vụt 5 đến 6 nhát vào người T2 rồi dừng lại quay vào cùng các nhân viên thu dọn quán. T2 tự đi xe về nhà; Q1 và Đ được T và T1 đưa đến Bệnh viện đa khoa Q2 cấp cứu nhưng do bị thương nặng nên riêng Q1 được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị từ ngày 24/2-18/3/2022 xuất viện; Đ được khâu vết thương rồi về nhà; T3 được gia đình đưa tới Trạm y tế xã Q7, huyện Q2 điều trị thương tích.

Ngày 02/4/2022, Nguyễn Văn Q1 có đơn tố giác gửi Công an xã Q7 nên vụ việc được chuyển đến Công an huyện Quỳnh Phụ thụ lý giải quyết theo thẩm quyền, quản lý của Nguyễn Thanh T3 01 con dao dài 29cm trong đó phần cán nhựa màu đen dài 12 cm, phần thân dao bằng kim loại màu trắng dài 17cm, bản rộng nhất 4,7cm, lưỡi sắc, mũi nhọn; 01 con dao dài 31,5cm trong đó phần cán nhựa màu đen dài 12,5 cm, phần thân dao bằng kim loại màu trắng dài 19cm, bản rộng nhất 4,7cm, lưỡi sắc, mũi nhọn; 01 gậy rút kim loại (baton) có nhiều màu dài

23cm, phần tay cầm bọc cao su màu đen, khi được rút ra có chiều dài 62cm, đường kính to nhất 2,5cm, đường kính nhỏ nhất 1,5cm; 02 đoạn tuýp kim loại màu trắng dài 2,8 mét, đường kính 02cm. Ngày 25/5/2022, Nguyễn Thanh T3 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Ngày 10/7/2022, Vũ Đăng Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Kết luận giám định số 144/22/TgT ngày 09/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình, kết luận thương tích của Nguyễn Văn Q1 “Tổn thương do vật sắc nhọn tác động làm rách da, tổ chức dưới da, rách thủng thành trước dạ dày, đã được xử trí: phẫu thuật đưa đại tràng ra làm hậu môn nhân tạo, rửa ổ bụng, khâu phục hồi vết thương đùi, nối cơ, thuốc kháng sinh, giảm đau, chống phù nề. Hiện tại: Người bình thường. Đang làm hậu môn nhân tạo tại hạ sườn phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 45%”. Cụ thể: Vùng hố thắt lưng bên phải ngang L3 có sẹo đo (9x1) cm: 03%; Dọc đường trắng giữa trên và dưới rốn có vết sẹo mổ đo (12 x 1,1cm: 03%; Đại tràng lên có 01 vết thủng kích thước 02 cm, đưa đại tràng lên ra thành bụng làm hậu môn nhân tạo: 38%. Tính theo phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn Q1 tại thời điểm giám định là 42%. Mặt sau ½ trên đùi phải có sẹo đo (8,5x1)cm: 03%; Song song với nếp lằn mông bên phải có sẹo đo (12x0,3)cm: 02%. Tính theo phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn Q1 tại thời điểm giám định là 3%.

Kết luận giám định số 163/22/TgT ngày 18/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình, kết luận thương tích của Nguyễn Thanh T3 “Tổn thương do vật tày tác động làm rách da, tổ chức dưới da. Đã được xử trí: khâu vết thương. Hiện tại: người hoàn toàn bình thường. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%”.

Kết luận giám định số 264/22/TgT ngày 13/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình, kết luận thương tích của Trần Viết T2: “Hiện toàn bộ cơ thể Trần Viết T2 không có tổn thương gì. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 00%”.

Kết luận giám định số 211/22/TgT ngày 17/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình, kết luận thương tích của Vũ Đăng Đ: “Tổn thương do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da. Đã được xử trí: khâu vết thương, dùng thuốc. Hiện tại: người hoàn toàn bình thường. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%”.

Đối với Nguyễn Văn Q quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định trưng cầu giám tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đồng thời thực hiện việc dẫn giải nhưng do không bị thương tích nên Q kiên quyết từ chối giám định.

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo T3 xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Q1, Đ, T, T2, T1. Bị cáo Đ, Q1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q và T3. Bị cáo T3 cho rằng thương tích ở mặt sau đầu phải Nguyễn Văn Q1 là do bị cáo Q trực tiếp gây ra, bị cáo không đâm Q1 mà chỉ chịu trách nhiệm là đồng phạm với Q; số tiền 60.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho Nguyễn Văn Q1 là bồi thường thay cho cả Q và H; bị cáo không yêu cầu Q, H phải trả lại số tiền này. Không bị cáo nào yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H.

Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Văn Q1, Vũ Đăng Đ, Trần Viết T2, Vũ Thanh T, Nguyễn Viết T1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Thanh T 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Đăng Đ và Nguyễn Viết T1 mỗi bị cáo 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo: Nguyễn Thanh T3 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/7/2022; Nguyễn Văn Q 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Nguyễn Văn Q1 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Trần Viết T2 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án đồng thời còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày, các bị cáo Vũ Thanh T, Vũ Đăng Đ, Nguyễn Viết T1 kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc xin được cải tạo không giam giữ.

- **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

+ Bị cáo Vũ Thanh T rút kháng cáo. Các bị cáo còn lại giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã kết luận và mong muốn được hưởng án treo.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 2 Điều 348 Bộ luật tố tụng Hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Thanh T.

Áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đăng Đ, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về hình phạt đối với bị cáo Vũ Đăng Đ.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết T1, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo T1 được hưởng án treo vì bị cáo có vai trò đồng phạm không đáng kể trong vụ án.

+ Các bị cáo không tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đều thể hiện sự ân hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Vũ Thanh T, Vũ Đăng Đ, Nguyễn Viết T1 gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Thanh T rút kháng cáo, căn cứ khoản 2 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Thanh T.

Xem xét yêu cầu kháng cáo của Vũ Đăng Đ, Nguyễn Viết T1 thì thấy:

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Đăng Đ, Nguyễn Viết T1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã kết luận. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/02/2022, tại quán Karaoke M2 của Nguyễn Thanh T3 ở thôn A, xã Q7, huyện Q2, tỉnh Thái Bình do có mâu thuẫn trong việc thanh toán tiền hát nên các bị cáo trong hai nhóm trong đó nhóm ở quán hát có T3, Q và H, nhóm đến hát có Q1, T, T2, Đ và T1 đã có hành vi cố ý gây thương tích cho nhau trong đó: Bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành vi dùng tay phải cầm

01 con dao loại dao gọt hoa quả dài 29cm có cán nhựa màu đen dài 12 cm, phần thân dao bằng kim loại màu trắng dài 17cm, rộng 4,7cm, lưỡi sắc, mũi nhọn đứng ở phía sau bên phải của Q1, đâm 01 nhát hướng từ dưới lên trúng vào hố thắt lưng bên phải của Q1 làm Q1 bị thủng đại tràng, thương tích là 42%; Nguyễn Thanh T3 có hành vi dùng con dao mà Q trước đó đã dùng đâm Q1, đâm trúng mặt sau đùi phải của Q1 làm Q1 bị thương tích là 3%; Q còn có hành vi dùng tay phải cầm 01 con dao dài 31,5cm có cán nhựa màu đen dài 12,5 cm, phần thân dao bằng kim loại màu trắng dài 19cm, rộng 4,7cm, lưỡi sắc, mũi nhọn đâm 01 nhát từ sau lên trước trúng bả vai bên của trái Đ, thương tích là 1%.

Bị cáo Nguyễn Văn Q1 và Vũ Đăng Đ dùng thanh kim loại hình trụ dài 2,8m, đường kính 2cm trong đó Q1 vọt 02 nhát liên tiếp trúng vào đầu, tay và lưng T3; Đ vọt 01 nhát trúng vào đỉnh đầu T3 làm cho T3 bị thương tích 3%. Các bị cáo Vũ Thanh T, Trần Viết T2 và Nguyễn Viết T1 đồng phạm với Nguyễn Văn Q1 và Vũ Đăng Đ trong đó T1 có hành vi dùng điện thoại gọi cho T2 và Q1 quay lại quán hát để đánh nhau với nhóm của T3 nên phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với tỷ lệ thương tích gây nên cho T3 là 3% .

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo thì thấy:

[3.1] Đối với bị cáo Đăng Đ: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Tuy vậy hành vi của bị cáo là nguy hiểm khi đã dùng gây kim loại đánh vào vùng đầu của người khác gây thương tích. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới làm căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.2] Đối với bị cáo Nguyễn Viết T1: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại

điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có vai trò đồng phạm thấp nhất và không có hành vi trực tiếp gây thương tích cho người khác, bị cáo lại có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe đối với bị cáo đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người lần đầu phạm tội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[4] Về án phí:

Bị cáo T rút yêu cầu kháng cáo, bị cáo T1 được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bị cáo Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Thanh T. Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Vũ Thanh T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[2] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đăng Đ, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đối với bị cáo;

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Đăng Đ 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết T1, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo;

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T1 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 24/7/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Viết T1 cho Ủy ban nhân dân xã Q6, huyện Q2, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4] Về án phí: Áp dụng điểm b, g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Vũ Thanh T, Nguyễn Viết T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Bị cáo Vũ Đăng Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 24/7/2023./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hoàn